

Số: **13309** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày *04* tháng *12* năm *2015*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Trà Vinh giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Điện lực 28/2004/QH11 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tại Tờ trình số 2466/UBND-KTKT ngày 04 tháng 8 năm 2015 về phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Trà Vinh giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030; đề nghị của Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh tại Công văn số 777/SCT-QLĐN ngày 14 tháng 9 năm 2015 trình phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Trà Vinh giai đoạn đến 2020, tầm nhìn đến năm 2030 do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 lập;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Trà Vinh giai đoạn đến 2020, tầm nhìn đến năm 2030” với các nội dung chính như sau:

1. Quan điểm quy hoạch

- Quy hoạch phù hợp với tiềm năng phát triển điện gió của địa phương.
- Tạo điều kiện thuận lợi để huy động vốn từ các thành phần kinh tế nhằm khai thác lợi thế về tài nguyên gió, đất đai, góp phần đầu tư phát triển ngành công nghiệp điện gió; bổ sung nguồn điện góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và phục vụ mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.
- Quy hoạch phải phù hợp với các quy hoạch ngành và địa phương, nhằm khai thác tốt tiềm năng gió và lợi thế hiện có của địa phương.

- Quy hoạch đảm bảo tính khả thi, đảm bảo hiệu quả phát triển kinh tế, xã hội khu vực và bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu quy hoạch

Đến năm 2020, công suất lắp đặt tích lũy đạt khoảng 270MW với sản lượng điện gió tương ứng là 634 triệu kWh.

3. Quy hoạch phát triển điện gió giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030

3.1. Quy hoạch khu vực tiềm năng phát triển dự án điện gió giai đoạn đến 2020, có xét đến 2030

Ba vùng quy hoạch, cụ thể như sau:

Vùng	Khu vực phân bố (xã, phường, thị trấn)	Diện tích (ha)	Công suất dự kiến (MW)	Vận tốc gió trung bình/năm (m/s)
Vùng 1	Bãi bồi ven biển thuộc huyện Duyên Hải	10.330	408	6,4 – 6,8
Vùng 2	Đất liền thuộc huyện Cầu Ngang	7.115	285	6,0 – 6,4
Vùng 3	Ngoài khơi gần bờ (trong khoảng cách 10km từ đường bờ biển) thuộc huyện Duyên Hải	22.865	915	6,8
Tổng		40.310	1.608	

3.2. Quy hoạch quy mô công suất khu vực phát triển dự án và Danh mục phát triển dự án giai đoạn đến năm 2020

Tổng công suất phát triển dự án điện gió giai đoạn đến năm 2020 là 270MW.

Quy mô công suất phát triển dự án điện gió giai đoạn đến 2020 như tại Phụ lục 1.

Danh mục dự án điện gió dự kiến phát triển giai đoạn đến 2020 như tại Phụ lục 2. Danh mục dự án điện gió sẽ được điều chỉnh phù hợp với thực tế đầu tư và tiến độ đưa vào vận hành các dự án điện gió của tỉnh.

Vị trí, tọa độ ranh giới các dự án điện gió quy hoạch giai đoạn đến 2020 được thể hiện chi tiết tại Phụ lục 3. Bản đồ vị trí các dự án tại Phụ lục 4

4. Định hướng đầu nối vào lưới điện quốc gia của các dự án điện gió quy hoạch giai đoạn đến 2020

Cấp điện áp đầu nối: các dự án điện gió được đầu nối vào cấp điện áp 110 kV.

Phương án đầu nối các nhà máy điện gió vào hệ thống điện quốc gia, quy mô và tiến độ xây dựng các hạng mục công trình đường dây và trạm biến áp sẽ được phê duyệt trong quy hoạch phát triển điện lực tỉnh nhằm đảm bảo tiến độ đầu tư các dự án điện gió trong giai đoạn quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

a) Chỉ đạo tổ chức công bố Quy hoạch và Danh mục dự án phát triển điện gió trong giai đoạn quy hoạch; Tổ chức theo dõi, đánh giá, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Quy hoạch phát triển điện gió địa phương.

b) Chỉ đạo thực hiện, ưu tiên khai thác phát triển điện gió và phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đất tại các khu vực tiềm năng phát triển điện gió trong giai đoạn Quy hoạch nhằm đảm bảo hài hòa với Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng và các quy hoạch ngành, địa phương khác.

c) Khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư các dự án điện gió trong Quy hoạch.

d) Phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty truyền tải điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Nam xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Quy hoạch trong từng giai đoạn.

e) Quản lý, theo dõi, giám sát và thực hiện báo cáo hoạt động đầu tư phát triển dự án điện gió tại địa phương theo quy định.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị trực thuộc

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tổ chức thực hiện Quy hoạch.

b) Phê duyệt đầu tư xây dựng các công trình lưới điện truyền tải về quy mô và cấp điện áp đảm bảo tuân thủ các Quy định về hệ thống điện truyền tải và hệ thống điện phân phối được Bộ Công Thương ban hành.

3. Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh

Chỉ đạo tư vấn hoàn thiện đề án quy hoạch theo đúng các nội dung được duyệt tại Quyết định này và gửi đề án đã hoàn thiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, Bộ Công Thương, Tổng cục Năng lượng, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Nam, Công ty Điện lực Trà Vinh để quản lý và thực hiện Quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Tổng giám đốc Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KHĐT;
- UBND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia;
- Tổng Công ty Điện lực miền Nam;
- Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4;
- Lưu: VT, TCNL (02). ✓



Hoàng Quốc Vượng

**PHỤ LỤC 1: QUY MÔ CÔNG SUẤT PHÁT TRIỂN DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ
GIAI ĐOẠN ĐẾN 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13309 /QĐ-BCT
ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Số TT	Khu vực phân bố	Công suất (MW)
1	Vùng 1-1: Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.	48
2	Vùng 1-2: Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.	48
3	Vùng 1-3: Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải	48
4	Vùng 1-4: Bãi bồi, ven biển xã Đông Hải huyện Duyên Hải	48
5	Vùng 1-5: Bãi bồi, ven biển xã Hiệp Thạnh, huyện Duyên Hải	48
6	Vùng 1-6: Bãi bồi, ven biển xã Hiệp Thạnh, huyện Duyên Hải	30
		270

**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH GIAI ĐOẠN ĐẾN 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1380/QĐ-BCT ngày 04 tháng 12 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Vị trí	Tên dự án	Phân bố	Diện tích nghiên cứu (ha)
1	Dự án V1-1	Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.	1.225
2	Dự án V1-2	Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.	1.220
3	Dự án V1-3	Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải	1.225
4	Dự án V1-4	Bãi bồi, ven biển xã Đông Hải huyện Duyên Hải	1.200
5	Dự án V1-5	Bãi bồi, ven biển xã Hiệp Thạnh, huyện Duyên Hải	1.225
6	Dự án V1-6	Bãi bồi, ven biển xã Hiệp Thạnh, huyện Duyên Hải	1.525
	Tổng		7.620

**PHỤ LỤC 3: VỊ TRÍ, TỌA ĐỘ RANH GIỚI CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ
QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN ĐẾN 2020**

(Theo hệ VN – 2000, kinh tuyến trực 105⁰30' múi chiều 3⁰, khu vực tỉnh Trà Vinh)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13309/QĐ-BCT

ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Dự án Nhà máy điện gió V1-1

Địa điểm: Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.

Diện tích khảo sát: 1.225ha

Quy mô công suất 48MW

Tọa độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1A	1B	1C	1D	1E	1F
Y	614468	615728	616752	619253	618111	616789
X	1060660	1062449	1064063	1062633	1060779	1059094

2. Dự án Nhà máy điện gió V1-2

Địa điểm: Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.

Diện tích khảo sát: 1.220ha

Quy mô công suất 48MW

Tọa độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	2.1A	2.1B	2.1C	2.1D	2.1E	2.1F
Y	616752	617628	618227	620867	620175	619253
X	106463	1066061	1067801	1066909	1064904	1062633

3. Dự án Nhà máy điện gió V1-3

Địa điểm: Bãi bồi, ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải.

Diện tích khảo sát: 1.225ha

Quy mô công suất: 48MW

Tọa độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	2.2A	2.2B	2.2C	2.2D	2.2E	2.2F
Y	618227	618639	618656	621502	621374	620867
X	1067801	1069789	1071667	1071627	1069414	1066909

4. Dự án Nhà máy điện gió V1-4

Địa điểm: Bãi bồi, ven biển xã Đông Hải huyện Duyên Hải.

Diện tích khảo sát: 1.200ha

Quy mô công suất: 48MW

Tọa độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1	2	3	4	5	6
Y	595165	597981	598434	599041	598971	595200
X	1053625	1053892	1054045	1053858	1050683	1050650

5. Dự án Nhà máy điện gió V1-5

Địa điểm: Bãi bồi, ven biển xã Hiệp Thạnh, huyện Duyên Hải.

Diện tích khảo sát: 1.225ha

Quy mô công suất: 48MW

Toạ độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	2.3A	2.3B	2.3C	2.3D
Y	618368	617641	620603	621405
X	1074119	1077943	1078717	1074947

6. Dự án Nhà máy điện gió V1-6

Địa điểm: Bãi bồi, ven biển xã Hiệp Thạnh, huyện Duyên Hải.

Diện tích khảo sát: 1.525ha

Quy mô công suất: 30MW

Toạ độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1	2	3	4	5	6
Y	614511	61,077	617999	620545	617589	616660
X	1079379	1083012	1081583	1078678	1077991	1078623

